



CHI NHÁNH CÔNG TY ĐẦU GIÁ
HỢP DANH GIA LAI KON TUM
TẠI TỈNH GIA LAI

Số: 01/58-2024/TBDG-GL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 13 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

1. Tổ chức đấu giá tài sản

CHI NHÁNH CÔNG TY ĐẦU GIÁ HỢP DANH GIA LAI KON TUM TẠI
TỈNH GIA LAI

Địa chỉ: 34A Cù Chính Lan, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

2. Người có tài sản đấu giá

CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN IA GRAI

Địa chỉ: Số 199 Hùng Vương, Thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

3. Tên tài sản, nơi có tài sản đấu giá:

Tài sản 1:

I. Quyền sử dụng đất: Là một khối tài sản gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa số 1572 và thửa số 880, tờ bản đồ số 35. Cụ thể:

1. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 1572, tờ bản đồ số 35 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 118053 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 15/01/2021 mang tên bà Lưu Thị Kim Loan đã chính lý chuyển nhượng cho ông Nguyễn Ngọc Trung và bà Nguyễn Thị Thảo. Diện tích theo Giấy chứng nhận: 338,3m². Hình thức sử dụng: riêng. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100m² + Đất trồng cây lâu năm 238,3m² (đã chuyển mục đích sử dụng đất từ 195,8m² đất trồng cây lâu năm thành đất ở nông thôn ngày 22/6/2021). Thời hạn sử dụng: Lâu dài + Đến năm 2049. Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất 100m². Nhận chuyển nhượng đất được công nhận Quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 238,3m². Ghi chú: Thửa đất có 42,5m² nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông. Diện tích đo đạc thực tế phù hợp với diện tích theo Giấy chứng nhận đã được cấp. Địa chỉ thửa đất: làng Jút 2, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đất có tứ cận như sau:

+ Phía Đông giáp thửa đất số 1307 có kích thước 29,70m + (4,25m nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông);

+ Phía Tây giáp thửa đất số 1573 có kích thước 29,70m + (4,25m nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông);

+ Phía Nam giáp đường bê tông có kích thước 10m;

+ Phía Bắc giáp thửa đất số 880 có kích thước 10m.

2. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 880, tờ bản đồ số 5 (qua kiểm tra hiện trạng, bản đồ địa chính thì thửa đất thuộc tờ bản đồ số 35, sai sót số tờ bản đồ là do đánh máy) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 197501 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 18/10/2018 mang tên bà Nguyễn Thị Thảo. Diện tích theo Giấy chứng nhận: 964,5m². Hình thức sử dụng: riêng. Mục đích sử dụng: Đất ở 150m² + Đất trồng cây lâu năm 814,5m². Thời hạn sử dụng: Lâu dài + Đến năm 2049. Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được công nhận Quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 150m²; Nhận chuyển nhượng đất được công nhận Quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 814,5m². Diện tích đo đạc thực tế phù hợp với diện tích theo Giấy chứng nhận đã được cấp. Địa chỉ thửa

đất: làng Jút 2, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đất có tứ cận như sau:

+ Phía Đông giáp thửa đất số 154 có kích thước 18,0m;

+ Phía Tây giáp đường có kích thước 18,0m;

+ Phía Nam giáp thửa đất số 1573 và thửa đất số 1572 có kích thước 53,57m;

+ Phía Bắc giáp thửa đất số 195 có kích thước 53,60m.

II. Tài sản gắn liền trên đất:

Là công trình xây dựng liền khối, không thể tách rời
được xây dựng trên tổng diện tích của cả 02 thửa đất (số 1572, 880) đã được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất:

- Đối với thửa đất số 1572, tờ bản đồ số 35 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 118053 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 15/01/2021 đã được cấp chứng nhận quyền sở hữu nhà ở riêng lẻ ngày 25/8/2022, bao gồm: Diện tích xây dựng tầng 1: 262,5m²; Diện tích sàn: 524m²; Hình thức sở hữu: sở hữu riêng, Nhà cấp III, 02 tầng.

- Tài sản theo thực tế kê biên:

1. 01 nhà cấp III dùng làm khách sạn gồm 02 tầng có diện tích sàn 682,66m² xây dựng hoàn chỉnh năm 2022, có kết cấu như sau: Khung, trụ rầm sàn bê tông cốt thép, tường xây gạch có tô trát bẩn ma tút, sơn nước, nền lát gạch ceramic. Giếng trời có diện tích là 14,14m², sàn mái bê tông cốt thép, trần thạch cao, hệ thống điện và hệ thống nước âm tường. Công trình xây dựng đã hoàn công.

- **Tầng 01 gồm:** sảnh trước, phòng chờ, 05 phòng ngủ, 01 phòng bếp, 02 phòng uống cà phê, 06 phòng vệ sinh trong, 02 phòng vệ sinh ngoài (kích thước từng phòng theo sơ đồ hiện trạng tầng 1)

+ Hệ thống cửa:

+ 02 cửa chính tầng 1 làm bằng kính cường lực dày 1cm cao 3,1m x dài 3,7m;

+ Hệ thống cửa phòng, cửa phòng vệ sinh, cửa sổ, cửa đi đều làm bằng khung nhôm Xing pha, kính cường lực, kích thước cụ thể: 01 cửa sổ phòng chờ có kích thước 3m x3m; 08 cửa phòng 01 cánh có kích thước mỗi cửa là 2,9m x 0,91m; 08 cửa nhà vệ sinh 01 cánh có kích thước mỗi cửa là 0,7m x 2,87m; 01 cửa đi phía sau cánh có kích thước 2,85m x2,25m; 01 cửa sổ phía sau 02 cánh có kích thước 1,65 x 1,95m; 01 khung cửa phía sau có kích thước 1,1m x 2,1m; 05 cửa sổ 01 cánh có kích thước 0,65m x 1,6m; 05 cửa thông gió có kích thước 0,4m x 0,4m.

+ 02 lan can phía sau bằng khung sắt hộp, song sắt thoáng kích thước mỗi lan can là cao 1,05m, dài 10m.

+ 02 cầu thang dỗ bê tông cốt thép, ốp đá granit, tay vịn lan can cầu thang làm bằng gỗ, khung bảo vệ bằng kính cường lực.

- **Tầng 02 gồm:** ban công trước, ban công sau, phòng chờ, 09 phòng ngủ, 09 phòng vệ sinh trong (kích thước từng phòng theo sơ đồ hiện trạng tầng 2)

+ Hệ thống cửa phòng, cửa phòng vệ sinh, cửa sổ, cửa đi đều làm bằng khung nhôm Xing pha, kính cường lực, kích thước cụ thể: 02 cửa trước có kích thước mỗi cửa là 2,45m x 2,6m; 11 cửa phòng và cửa đi 01 cánh có kích thước mỗi cửa là 2,9m x 0,91m; 09 cửa phòng vệ sinh 01 cánh có kích thước mỗi cửa là 0,7m x 2,87m; 01 khung cửa phòng ngủ có kích thước là 1,15m x 2,87m; 01 khung cửa ra ban công có kích thước là 1,16m x 2,1m; 02 cửa sổ 02 cánh có kích thước là 1,4 m x 2,87m; 05 cửa sổ 01 cánh có kích thước 0,65m x 1,6m; 07 cửa thông gió có kích thước 0,4m x 0,4m.

+ Lan can bằng khung sắt hộp, song sắt thoáng, cụ thể: 02 lan can trước có kích thước mỗi lan can là cao 1,05m, dài 10m; 02 lan can sau có kích thước mỗi lan can là 6,4m x 1,05m; 03 lan can bên trong có kích thước 21,78m x 0,8m.

+ Bồn hoa xây gạch bên trong có kích thước 18,85m x 0,5m.

+ Bồn hoa xây gạch bên trong có kích thước 18,85m x 0,5m.

+ 02 cầu thang dỗ bê tông cốt thép, ốp đá granit, tay vịn lan can cầu thang làm bằng gỗ, khung bảo vệ bằng kính cường lực.

2. Nhà ở riêng: Có 02 nhà ở riêng lẻ xây dựng hoàn chỉnh năm 2022, diện tích mỗi nhà là $35,8m^2$. 02 nhà có kết cấu như nhau, cụ thể: Móng xây đá, tường xây gạch có tô trát bẩn ma tút sơn nước, nền lát gạch ceramic, mái thái lợp ngói không có sê nô mặt trước, trần cửa 04 cánh có kết cấu bằng khung nhôm Xing pha, kính cường lực, cụ thể: 01 cánh có kích thước $0.9m \times 1,7m$; 01 khung cửa bên hông có kích thước $2m \times 2,7m$.

3. Nhà chòi: 01 nhà chòi sân vườn không có tường bao quanh có diện tích $44m^2$ có kết cấu như sau: Móng xây đá, trụ xây gạch có tô trát bẩn ma tút, sơn nước, nền lát gạch ceramic, mái lợp ngói, không đóng trần.

4. Công trình phụ khác

- 01 bể nước có thể tích $38m^3$, có kết cấu xây gạch dày 20cm.

- 01 khung giàn trồng cây leo: Khung, trụ đà dàn bằng sắt hộp có kích thước $2m \times 5,5m$;

- Cổng sau: 01 cổng gồm 02 cánh bằng khung thép hộp, song sắt thoáng có kích thước $1,3m \times 2,9m$; 01 cửa cổng 04 cánh khung thép hộp, song sắt thoáng có kích thước $3,4m \times 5,4m$; 01 cánh cửa cổng phụ bằng khung thép hộp, song sắt thoáng có kích thước $3,4m \times 1,5m$; 02 trụ cổng sau có kết cấu móng xây đá, tường xây gạch có tô trát, sơn nước có kích thước mỗi trụ $0,6m \times 0,6m$ cao $4,15m$;

- Tường rào sau: Móng xây đá, tường xây gạch có tô trát, sơn nước có kích thước cao $3,25m$, dài $125,67m$, trụ rào xây gạch có tô trát, sơn nước có kích thước $0,45m \times 0,45m$ cao $3,35m$, khoảng trụ $2,6m$.

- Sân lát gạch bát tràng có diện tích $70,8m^2$. Trong đó có $42,6m^2$ diện tích nằm trong chỉ giới xây dựng giao thông.

- Cửa trước bằng cửa cuốn tự động có kích thước $4,7m \times 2,9m$.

- Cổng trước: 02 trụ cổng xây gạch, móng xây đá, có tô trát bẩn ma tút, sơn nước có kích thước mỗi trụ là $1m \times 1m \times 3,7m$, phần mái cổng dỗ bê tông cốt thép có kích thước $6,3m \times 1m$.

- Tường rào trước nhà xây gạch có tô trát, bẩn ma tút, sơn nước, móng xây đá có kích thước cao $3m$, dài $7,22m$.

- 02 hầm rút trước nhà đường kính mỗi hầm là $1,2$, sâu $12m$, có nắp đậy bê tông cốt thép (Thông tin theo thiết kế xây dựng được hoàn công do ông Nguyễn Bôn cung cấp).

- Bể tự hoại 3 ngăn có kích thước $2,8m \times 6,3m$, cao $2,35m$, tường xây gạch, nắp đậy bê tông cốt thép (Thông tin theo thiết kế xây dựng được hoàn công do ông Nguyễn Bôn cung cấp).

- 02 Giếng nước khoan sâu $105m$, đường kính mũi khoan mỗi giếng là $30cm$.

- Cây trồng gắn liền trên đất (Chưa đăng ký biến động cây trồng trên đất): 02 cây Sop trồng năm 2022.

Ghi chú: Tài sản trên có công trình xây dựng là nhà cấp III được xây dựng trên thửa đất số 1572 và thửa đất số 880, tờ bản đồ số 35. Việc tách rời công trình xây dựng trên từng thửa đất làm hỏng kết cấu của công trình và giảm giá trị tài sản, vì vậy, bán gộp 02 thửa đất và tài sản trên đất thành một khối tài sản.

(Thông tin tài sản theo Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 28/3/2024 của Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai).

Tài sản 2: Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 1573, tờ bản đồ số 35 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 085833 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 10/9/2021 mang tên ông Nguyễn Ngọc Trung và bà Nguyễn Thị Thảo. Diện tích theo Giấy chứng nhận: $454,5m^2$.

Hình thức sử dụng: riêng. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn $100m^2$ + Đất trồng cây lâu năm $354,5m^2$. Thời hạn sử dụng: Lâu dài + Đến năm 2049. Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất $50m^2$; Nhận chuyển nhượng đất được công nhận Quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất $50m^2$; Nhận chuyển nhượng đất được công nhận Quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất $354,5m^2$. Ghi chú: Thửa đất có $57,4m^2$ đất nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông. Diện tích đo đạc thực tế: $429,7m^2$ ($100m^2$ đất ở + $329,7m^2$ đất trồng cây lâu năm (trong đó có $50,8m^2$ nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông). Diện tích đo đạc thực tế giảm so với diện tích theo Giấy chứng nhận đã được cấp là $24,8m^2$. Địa chỉ thửa đất: làng Jút 2, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

* **Đất có tứ cận như sau:**

- Phía Đông giáp thửa đất số 1572 có kích thước $29,70m + (4,25m$ nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông);

- Phía Tây giáp thửa đất số 978 có kích thước $29,18m + (4,25m$ nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông);

- Phía Nam giáp đường bê tông có kích thước $12,75m$;

- Phía Bắc giáp thửa đất số 880 có kích thước $12,77m$.

* **Tài sản gắn liền trên đất:** (chưa đăng ký chứng nhận quyền sở hữu nhà ở)

- Nhà ở riêng lẻ xây dựng hoàn chỉnh năm 2022 có diện tích $183,5m^2$:

+ 01 phần xây dựng có kết cấu móng xây đá, tường xây gạch có tô trát, bả ma tút, sơn nước, có gác lửng, mái thái lợp tôn có sê nô mặt trước, nền lát gạch ceramic, trần thạch cao. Phần gác lửng có diện tích $54m^2$. Sàn lát gỗ công nghiệp có diện tích $147m^2$ (phần gác lửng lát sàn gỗ công nghiệp).

+ 01 phần nhà có kết cấu móng xây đá, tường xây gạch có tô trát, bả ma tút, sơn nước, mái lợp tôn, nền lát gạch ceramic có diện tích $90,5m^2$.

+ 01 cửa chính 04 cánh làm bằng gỗ có kích thước $2,5m \times 2,85m$; thông gió bằng gỗ có kích thước $0,5m \times 2,5m$.

+ 01 cửa lục lăng làm bằng gỗ có diện tích $5,1m^2$.

+ 01 cửa sổ 04 cánh làm bằng gỗ có kích thước $2,1m \times 2,3m$, phần cánh cửa khung gỗ ba nô kính có kích thước $0,5m \times 1,6m$.

+ 01 cửa đi bên hông nhà làm bằng gỗ có kích thước $0,9m \times 2,5m$.

+ 01 cửa sổ có 02 cánh khung gỗ, ba nô kính, khung bảo vệ bằng sắt có kích thước mỗi cánh $1m \times 1,2m$.

+ Cửa phía sau 02 cánh khung gỗ, ba nô kính có kích thước $2m \times 1,2m$.

+ 01 cửa 02 cánh làm bằng nhôm kính, kích thước mỗi cánh $0,81m \times 1m$.

+ 01 cửa nhà vệ sinh làm bằng nhôm kính có kích thước $0,7m \times 2,2m$.

+ 01 cửa phòng ngủ 01 cánh làm bằng nhôm kính có kích thước $0,8m \times 2,1m$.

- Công trình phụ:

+ Mái hiên có diện tích $90m^2$ có kết cấu khung thép hộp, mái lợp tôn.

+ Sân lát gạch bát tràng có diện tích $195,5m^2$ (trong đó có $50,8m^2$ nằm trong chỉ giới quy hoạch giao thông).

+ Cánh cổng sắt kéo, khung sắt hộp, song sắt thoáng có kích thước $4,5m \times 2,42m$.

+ Tường rào: Có móng xây đá, tường xây gạch có tô trát, bả ma tút sơn nước, dài $16,45m$ cao $2,5m$.

(Thông tin tài sản theo Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 28/3/2024 của Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai).

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

- Thời gian xem tài sản: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến trước 17 giờ 00 phút ngày 09/7/2024 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm xem tài sản: Tại nơi tài sản tọa lạc.

5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

- Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến 17 giờ 00 ngày 09/7/2024 (trong giờ hành

chính) tại Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Gia Lai - Số 34A Cù Chính Lan, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai hoặc truy cập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ website: taichinhqnamqtc.vn) để đăng ký tham gia đấu giá.

6. Giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước:

- Giá khởi điểm:

+ Tài sản 1: **9.953.518.886 đồng** (Bằng chữ: Chín tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, năm trăm mươi tám nghìn, tám trăm tám mươi sáu đồng).

+ Tài sản 2: **2.183.824.037 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ, một trăm tám nghìn, tám trăm hai mươi bốn nghìn, không trăm tám mươi ba mươi bảy đồng).

* **Đấu giá riêng từng tài sản.**

* **Lưu ý:** Người trúng đấu giá chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản, đồng thời có trách nhiệm nộp các khoản thuế, lệ phí liên quan theo quy định của pháp luật kể cả phí công chứng, phí đo đạc địa chính (nếu có).

- Tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước:

+ Tiền mua hồ sơ: 500.000 đồng/bộ/tài sản.

+ Tiền đặt trước:

- Tài sản 1: 1.500.000.000 đồng;
- Tài sản 2: 320.000.000 đồng.

• **Thời gian nộp tiền đặt trước:** Nộp vào ngày 09,10,11/7/2024.

Khách hàng có thể nộp tiền mua hồ sơ trực tiếp tại Chi nhánh Công ty hoặc chuyển khoản tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước vào tài khoản sau:

Tên tài khoản: Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Gia Lai.

• Số tài khoản: 62010007789789 - Tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Gia Lai.

Ghi chú:

- Khách hàng tham gia đấu giá có thể nộp khoản tiền đặt trước trước thời hạn trên, trường hợp này được xem là thoả thuận nộp tiền đặt trước trước thời hạn quy định với Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Gia Lai. Mọi chi phí phát sinh cho việc nộp và hoàn trả tiền đặt trước (nếu có) do người tham gia đấu giá chịu.

- Chi nhánh Công ty không hoàn trả tiền hồ sơ cho khách hàng đã mua hồ sơ nhưng không đăng ký tham gia đấu giá hoặc đã đăng ký nhưng không tham gia cuộc đấu giá trừ trường hợp được quy định tại Quy chế cuộc đấu giá.

- Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước đúng ngày, giờ theo quy định và phải được hệ thống Ngân hàng “**báo có**” vào tài khoản của Chi nhánh Công ty. Sau khi nộp tiền đặt trước tại Ngân hàng theo quy định khách hàng nộp lại chứng từ nộp tiền (nếu có) tại Chi nhánh công ty.

- Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác nộp thay phải tự chịu trách nhiệm về nội dung, thời hạn nộp tiền.

7. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

- Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá đấu giá: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá đến 17 giờ 00 ngày 09/7/2024 (trong giờ hành chính) tại Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Gia Lai - Số 34A Cù Chính Lan, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai hoặc truy cập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ website: taichinhqnamqtc.vn) để đăng ký tham gia đấu giá.

- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

+ Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Gia Lai theo quy định tại Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và đáp ứng các điều kiện quy định khác của pháp luật có liên quan (Trong trường hợp không trực tiếp đăng ký tham gia đấu giá mà ủy quyền cho người khác thì phải có Giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật).

+ Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá liên hệ trực tiếp tại Chi nhánh Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum tại tỉnh Gia Lai (địa chỉ: Số 34A Cù Chính Lan, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) hoặc truy cập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến (địa chỉ website: taichinhqnamqtc.vn) và làm theo hướng dẫn để tham khảo hồ sơ, tải hồ sơ đăng ký.

8. Thời gian, địa điểm đấu giá tài sản

- Thời gian tổ chức:

+ Tài sản 1: Vào lúc **14 giờ 30 phút đến 14 giờ 50 phút ngày 12/7/2024**.

+ Tài sản 2: Vào lúc **15 giờ 00 phút đến 15 giờ 20 phút ngày 12/7/2024**.

- Địa điểm tổ chức: Trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn.

9. Hình thức, phương thức đấu giá, bước giá:

- Hình thức, phương thức đấu giá: **Đấu giá trực tuyến, theo phương thức trả giá lên.**

- Bước giá:

+ Tài sản 1: Tối thiểu là 10.000.000 đồng.

+ Tài sản 2: Tối thiểu là 5.000.000 đồng.

Số điện thoại liên hệ: 0915.250.274.

Nơi nhận:

- Báo Thanh Niên để đăng thông báo ngày 15/6/2024 & 19/6/2024;

- Trang TTDT chuyên ngành về đấu giá ngày 15/6/2024 & 19/6/2024;;

- Trang thông tin đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn.

- Niêm yết tại Công ty;

- Niêm yết tại UBND xã Ia Dêr;

- Lưu: VT, HS.

